

Máy in HP DesignJet Smart Tank T858 36 inch



Dẫn trước đối thủ cạnh tranh và giúp phát triển doanh nghiệp của bạn với máy in nạp mực tốc độ cao này



*Hình ảnh sản phẩm có thể khác với sản phẩm thực tế

Gia tăng hiệu suất – Máy in nạp mực tốc độ cao

- Giải pháp đa năng – in lệnh A3 bằng khay nạp tích hợp mà không cần đổi thủ công giấy cuộn sang giấy tờ.
- Hỗ trợ nhu cầu in cao điểm với tốc độ lên đến 90 trang A1/D mỗi giờ.¹
- Đơn giản hóa việc in ấn với các giải pháp HP Click Print mới - Tiết kiệm thời gian với tính năng xem trước khi in².

Luôn sẵn sàng – Máy in nạp mực hỗ trợ in khổ lớn dễ dàng

- Nạp lại mực dễ dàng và tự tin – ngay cả khi in – với hệ thống lọ mực chống tràn.³
- Bạn chủ động kiểm soát với thông báo mức mực rõ ràng mà bạn có thể theo dõi qua bảng điều khiển phía trước của máy in.
- Dễ dàng có được chất lượng in cao của HP DesignJet với dòng máy in HP DesignJet Smart Tank.

Hiệu suất – Kết quả in ấn tương, kích thước máy nhỏ gọn

- Giải phóng không gian trong cửa hàng của bạn với máy in nạp mực nhỏ gọn.
- Sử dụng mực ít hơn tới 85% để bảo trì định kỳ và in thêm A1 lên tới 192 trang mỗi tháng.⁴
- Tiết kiệm năng lượng tiêu thụ bằng cách tự động lên lịch bật/tắt máy in.

Chú thích trong phần nhấn tin

¹In trên giấy thường ở chế độ Fast Ecomode.
²In ấn bằng HP One-click với phần mềm HP Click. Phần mềm HP Click chỉ tương thích với mực in HP chính hãng. Áp dụng cho các tệp PDF, JPEG, TIFF, DWF và HP-GL/2.
³Nạp mực chống tràn khi được sử dụng theo hướng dẫn thiết lập.
⁴HP DesignJet T858 giảm hiệu quả lượng mực lãng phí trong quá trình bảo trì so với các bình mực 36 inch 4 màu khác, dựa trên thử nghiệm do Sogeti thực hiện vào tháng 2/2023, đánh giá lượng mực lãng phí cho mỗi lần vệ sinh đầu in thông thường.

Để biết thêm thông tin, vui lòng truy cập <https://www.hp.com/go/designjet-smart-tank-t858>



Bảng dữ liệu

Thông số kỹ thuật

In	
Tốc độ in	25 giây/trang A1, 90 bản in A1/giờ ¹
Độ phân giải in	Tối đa 2400 x 1200 dpi được tối ưu hóa
Công nghệ	Máy in phun nhiệt HP
Lỗ (cuộn)	5 x 5 x 5 x 5 mm
Lỗ (tờ)	5 x 5 x 5 x 5 mm
Loại mực	Mực nhuộm (C, M, Y); mực sắc tố (mK)
Hộp/Chai mực in, số	4 chai (C, M, Y, mK)
Thể tích hộp/chai mực in được cung cấp	500 ml mỗi chai
Giọt mực	6 pl (C, M, Y); 12,6 pl (mK)
đầu in	1 (C, M, Y, mK)
Kim phun đầu in	1376 mỗi màu; Tổng cộng 5504
Độ chính xác đồng	±0,1% ²
Chiều rộng đồng tối thiểu	0,02 mm (qua trình điều khiển raster)
Mật độ quang học tối đa	Tối thiểu 24 L*/1,4 D ³
Giấy ảnh media	
Biểu hiệu	Bản vẽ nét; Bản đồ; Áp phích; Bản thuyết trình; Bản kết xuất đồ họa
Xử lý	Khay nạp giấy tờ, khay nạp giấy cuộn, khay nạp (công suất 50 tờ), khay vật liệu in, máy cắt hướng ngang tự động
Cuộn	Cuộn giấy ảnh media: 1; Kích cỡ cuộn: 369 đến 914 mm; Trọng lượng cuộn tối đa: 6,2 kg; Đường kính cuộn tối đa: 100 mm;
Chiều rộng tối đa của giấy ảnh media	914 mm
Kích cỡ tờ	Khay nạp: 210 x 279 đến 305 x 457 mm; Nạp giấy thủ công: 210 x 279 đến 914 x 1676 mm
Tờ tiêu chuẩn	Khay nạp: A4, A3; Nạp giấy thủ công: A4, A3, A2, A1, A0
Trọng lượng Giấy ảnh Media được Khuyến nghị	60 đến 280 g/m ² (cuộn)/khay nạp thủ công); 60 đến 220 g/m ² (khay nạp giấy)
Chiều dày	Lên đến 0,3 mm
Loại giấy in	Giấy bond và giấy trắng phủ (giấy bond, giấy trắng phủ, giấy trắng phủ có trong lượng nặng, giấy thường, giấy trắng sáng, bản thiết kế), giấy kỹ thuật (giấy can tự nhiên), phim (trong, mờ), giấy ảnh (giấy ảnh thể bóng satin, giấy ảnh thể sáng bóng), giấy có keo dính sẵn (mờ/sáng bóng dính, polypropylene sáng bóng dính), Polypropylene (mờ)
Trình điều khiển nhúng	
Bộ nhớ	1 GB
Ổ cứng	Không có
Ngôn ngữ in bản địa	TIFF, JPEG, URF, HP-GL/2, HP-RTL, CALS G4
Khả năng kết nối	
Giao diện	Gigabit Ethernet (1000Base-T), Wi-Fi 802.11b/g/n
Đường dẫn in	Wi-Fi Direct, in từ xa, Ứng dụng HP Click, Trình điều khiển HP Click dành cho Windows 11, Apple AirPrint và ứng dụng HP cho thiết bị Android và iOS, trình điều khiển máy in dành cho Windows và macOS, hỗ trợ in cho Chrome OS

Thông tin đặt hàng

Sản phẩm	
2Y9H4A	Máy in HP DesignJet Smart Tank T858 36 inch
Phụ kiện	
5EK00A	Máy scan HP HD Pro 2 42 inch
5EK01A	Máy quét HP SD Pro 2 44 inch
B3Q37A	Trực HP DesignJet 36 inch
Mực in	
7FN95A	Hộp mực dạng lọ màu lục lam HP V87XL 500 ml
7FN96A	Hộp mực dạng lọ màu vàng HP V87XL 500 ml
7FN97A	Hộp mực dạng lọ màu hồng tím HP V87XL 500 ml
7FN98A	Hộp mực dạng lọ màu đen HP V87XL 500 ml
7FP50A	Đầu in HP 4287 DesignJet
Sử dụng mực và đầu in HP Chính hãng cùng với vật liệu in khổ lớn của HP mang đến trải nghiệm chất lượng cao đồng đều và hiệu suất đáng tin cậy giúp giảm thời gian chết. Các thành phần quan trọng này được thiết kế và chế tạo cùng nhau dưới dạng một hệ thống máy in được tối ưu hóa. Ngoài ra, máy HP chính hãng được thiết kế để kéo dài tối đa tuổi thọ của đầu in HP. Bảo vệ khoản đầu tư vào máy in HP của bạn bằng cách sử dụng mực HP chính hãng để nhận được sự bảo vệ đầy đủ từ chế độ bảo hành của HP. Để biết thêm thông tin, truy cập https://hp.com/go/OriginalHPinks	
Vật liệu in khổ lớn HP chính hãng	

Đã kích hoạt in từ xa	Có
In nhiều kích thước bằng một cú nhấp	Có
Trình điều khiển	
Trình điều khiển raster dành cho macOS và Windows, Trình điều khiển HP Click dành cho Windows 11, trình điều khiển HP-GL/2 dành cho Windows	
Các tính năng bảo mật	
Giải pháp bảo mật HP Wolf Pro, Khóa đồng bộ mật HP, Danh sách cho phép, Ghi nhật ký sự kiện bảo mật, Tắt cổng và giao thức mạng, SNMPv3, khả năng tương thích 802.1x, TLS/SSL, HP Web JetAdmin, HP Security Manager, Tích hợp SIEM	
Kích thước (R X S X C)	
Sản phẩm	1477 x 701 x 967 mm
Vận chuyển	1610 x 570 x 650 mm
Trọng lượng	
Sản phẩm	51 kg
Vận chuyển	76 kg
Đi kèm	
Trong hộp cổ gi	Máy in HP DesignJet Smart Tank T858, đầu in, bình mực, giá đỡ máy in, trục chính, hướng dẫn, áp phích, tờ thông tin bảo hành, dây nguồn
Phần mềm và giải pháp HP	
Ứng dụng HP Click, Trình điều khiển HP Click dành cho Windows 11, ứng dụng HP dành cho Windows, macOS, Android và iOS	
Phạm vi môi trường	
Nhiệt độ hoạt động	5 đến 40°C
Độ ẩm hoạt động	20 đến 80% RH
Độ cao hoạt động	Lên đến 3000 m
Nhiệt độ lưu trữ	-25°C - 55°C
Nhựa tái chế trong máy in	43%
Âm thanh	
áp suất âm thanh	In: 42 dB(A) (đang vận hành), <16 dB(A) (không tải)
Công suất âm thanh	In: 5,8 B(A) (đang vận hành), <3,4 B(A) (không tải)
Nguồn điện	
Tiêu thụ	35 W (in), <5,5 W (sẵn sàng), <2,5 W (ngủ), <0,2 W (tắt). Tự động lên lịch bật/tắt máy in.
Yêu cầu	Điện áp đầu vào (điều biến tự động): 100-240 V (±10%), 50/60 Hz (±3 Hz), 1,2 A tối đa
Chứng nhận	
An toàn	Hoa Kỳ và Canada (Đạt chứng nhận CSA); Liên minh Châu Âu (Tuân thủ Chỉ thị RED, EN 62368-1); Singapore (PSB); Trung Quốc (CCC); Mexico (NRYCE); Argentina (IRAM); Ấn Độ (BIS)
Điện tử	Tuân thủ các yêu cầu của Loại B, bao gồm: Hoa Kỳ (Quy tắc của FCC), Canada (ICES), Liên minh Châu Âu (Chỉ thị RED), Úc (ACMA), New Zealand (RSM), Trung Quốc (CCC), Nhật Bản (VCCI); Hàn Quốc (KCC)
Môi trường	Mức được chứng nhận ENERGY STAR, EPEAT, UL ECOLOGO®, đánh dấu CE (bao gồm WEEE, RoHS, REACH, ErP), Tuân thủ các yêu cầu hạn chế vật liệu WW RoHS hiện hành.
Bảo hành	Bảo hành phần cứng giới hạn trong một năm. Các tùy chọn bảo hành và hỗ trợ khác nhau tùy theo sản phẩm, yêu cầu pháp lý của địa phương và quốc gia.

Giấy Bond đa năng của HP (đạt chứng nhận FSC®)⁴ (có thể tái chế)⁵ Giấy trắng phủ của HP (đạt chứng nhận FSC®)⁴ (có thể tái chế)⁵ Giấy trắng phủ có trọng lượng nặng của HP (đạt chứng nhận FSC®)⁴ (có thể tái chế)⁵ Để biết toàn bộ danh mục Vật liệu In Khổ Lớn của HP, vui lòng xem HPLFMedia.com. Dịch vụ và Hỗ trợ U64M8E Dịch vụ Hỗ trợ Phần cứng Tại chỗ vào Ngày Làm việc Tiếp theo trong 2 năm của HP dành cho DesignJet T858 U64M9E Dịch vụ Hỗ trợ Phần cứng Tại chỗ vào Ngày Làm việc Tiếp theo trong 3 năm của HP dành cho DesignJet T858 U64MBE Dịch vụ Hỗ trợ Phần cứng Tại chỗ vào Ngày Làm việc Tiếp theo trong 4 năm của HP dành cho DesignJet T858 U64MCE Dịch vụ Hỗ trợ Phần cứng Tại chỗ vào Ngày Làm việc Tiếp theo trong 5 năm của HP dành cho DesignJet T858 U64MKPE Dịch vụ Hỗ trợ Phần cứng Tại chỗ vào Ngày Làm việc Tiếp theo trong 1 năm Sau Bảo hành của HP dành cho DesignJet T858 U64MLPE Dịch vụ Hỗ trợ Phần cứng Tại chỗ vào Ngày Làm việc Tiếp theo trong 2 năm Sau Bảo hành của HP dành cho DesignJet T858 H4518E Dịch vụ Lắp đặt Mạng HP dành cho DesignJet Cao cấp và Tầm trung Dịch vụ hỗ trợ HP cung cấp dịch vụ lắp đặt và hỗ trợ mở rộng (ví dụ: 2, 3, 4 và 5 năm). Để biết thêm thông tin, truy cập <http://www.hp.com/go/cpc>

Chú thích cuối trang về đặc điểm kỹ thuật

¹ Thời gian in cơ học. In ở chế độ Nhanh và bật Economode, sử dụng Giấy in phun trắng sáng HP (liên kết) và mực in HP chính hãng.
² ±0,1% chiều dài véc tơ được quy định hoặc ±0,2 mm (tùy giá trị nào lớn hơn) ở 23°C (73°F), độ ẩm tương đối 50 - 60%, trên vật liệu in A0/E trong chế độ Tốt nhất hoặc Bình thường với cuộn nạp Giấy phủ định lượng cao HP và Mực in HP chính hãng.
³ Sử dụng vật liệu in ảnh bóng khô ngay đa năng HP Universal Instant Dry Photo Gloss với Mực HP chính hãng.
⁴ Mã giấy phép nhãn hiệu BMG FSC®-C115319, tham khảo <http://www.fsc.org>. Mã giấy phép nhãn hiệu HP FSC®-C017543, tham khảo <http://www.fsc.org>
⁵ Có thể được tái chế thông qua các chương trình tái chế phổ biến.

© Bản quyền 2025 HP Development Company, L.P. Thông tin có trong tài liệu này có thể thay đổi mà không cần thông báo. Chế độ bảo hành duy nhất cho sản phẩm và dịch vụ của HP được quy định trong các điều khoản bảo hành chính thức đi kèm với các sản phẩm và dịch vụ tương ứng. Không có nội dung nào trong tài liệu này được hiểu là cấu thành chế độ bảo hành bổ sung. HP không chịu trách nhiệm đối với lỗi kỹ thuật, biến tập hoặc thiếu sót trong tài liệu này.

